

Số: 17/2021/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 22 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/ 2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Thế M, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 18/8 đường CH, Tổ 04, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Chị Đường Thị Út H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 18/8 đường CH, Tổ 04, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Huỳnh Thế M và chị Đường Thị Út H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và việc nuôi con: Anh Huỳnh Thế M và chị Đường Thị Út H có 02 người con chung tên là Huỳnh Thế Quốc D, sinh ngày 01/02/2006 và Huỳnh Đường Hà M, sinh ngày 04/01/2012. Anh M và chị H thoả thuận: Giao 02 con cho anh Huỳnh Thế M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) và chị Đường Thị Út H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con 01 tháng là 2.000.000 đồng (01 người / 1.000.000 đồng/ 01 tháng) kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh Huỳnh Thế M có đơn yêu cầu thi hành án (Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, chị Đường Thị Út H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung: Anh Huỳnh Thế M và chị Đường Thị Út H thỏa thuận tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung (Nghĩa vụ về tài sản): Anh Huỳnh Thế M và chị Đường Thị Út H xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Huỳnh Thế M thỏa thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001266 ngày 01/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Anh Huỳnh Thế M đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSNDTX Hương Thủy;
- Chi cục THADSTX Hương Thủy;
- UBND phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế ;
- (Đăng ký kết hôn số 76 ngày 30/11/2005)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu dân.

THẨM PHÁN

Lê Thị Quý Vân